

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng
Dự án: Xây dựng các hạng mục công trình thuộc
Đề án phát triển làng nghề sản xuất cây Mai vàng Nhơn An**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 3553/QĐ-UBND ngày 02/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về chủ trương đầu tư xây dựng dự án Xây dựng các hạng mục công trình thuộc Đề án Phát triển làng nghề sản xuất cây Mai vàng Nhơn An;

Căn cứ Quyết định số 5090/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư xây dựng dự án Xây dựng các hạng mục công trình thuộc Đề án Phát triển làng nghề sản xuất cây Mai vàng Nhơn An;

Căn cứ Quyết định số 2239/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án Xây dựng các hạng mục công trình thuộc Đề án Phát triển làng nghề sản xuất cây Mai vàng Nhơn An;

Căn cứ Quyết định số 5168/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng và kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Xây dựng các hạng mục công trình thuộc Đề án Phát triển làng nghề sản xuất cây Mai vàng Nhơn An;

Theo đề nghị của UBND thị xã An Nhơn tại Tờ trình số 374/TTr-UBND ngày 07/8/2023; ý kiến thẩm định của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 1456/SĐTVT-GT ngày 31/7/2023 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 648/BC-SKHĐT ngày 21/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng các hạng mục công trình thuộc Đề án Phát triển làng nghề sản xuất cây Mai vàng Nhơn An.

2. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: UBND tỉnh Bình Định.

3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

4. Chủ đầu tư: UBND thị xã An Nhơn.

5. Nội dung điều chỉnh, bổ sung: Thực hiện điều chỉnh, bổ sung dự án theo Quyết định số 2239/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể như sau:

- Điều chỉnh, bổ sung chi phí bồi thường, GPMB cho phù hợp với thực tế thực hiện, giá trị được cập nhật theo các Quyết định phê duyệt của UBND thị xã An Nhơn (4.368.749.000 đồng).

- Điều chỉnh, bổ sung chi phí khác theo Quyết định số 45/2016/QĐ-UBND ngày 25/8/2016 của UBND tỉnh ban hành quy định về thu và phân chia tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh.

6. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: 21.261.213.000 đồng (Hai mươi một tỷ, hai trăm sáu mươi một triệu, hai trăm mười ba nghìn đồng).

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư được duyệt tại Quyết định số 5168/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh	Giá trị điều chỉnh, bổ sung (tăng (+), giảm (-))	Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung
	(1)	(2)	(3)	(4) = (2)+(3)
1	Chi phí xây dựng	11.191.151		11.191.151
2	Chi phí thiết bị	462.207		462.207
3	Chi phí QLDA	342.143		342.143
4	Chi phí tư vấn ĐTXD	1.134.499		1.134.499
5	Chi phí khác	598.429	+ 1.011.336	1.609.765
6	Chi phí đền bù, GPMB	3.896.500	+ 472.249	4.368.749
7	Chi phí dự phòng	2.152.699		2.152.699
Tổng cộng		19.777.628	+ 1.483.585	21.261.213

7. Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh, bổ sung: Năm 2020 - 2023 (theo Quyết định số 2239/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

8. Nguồn vốn thực hiện phần điều chỉnh, bổ sung: Thực hiện theo Quyết định số 2239/QĐ-UBND ngày 20/6/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh, cụ thể: Ngân sách địa phương tự đảm nhận (Ngân sách thị xã An Nhơn, ngân sách xã Nhơn An, ngân sách xã Nhơn Phong và các nguồn vốn hợp pháp khác).

9. Nội dung khác:

- Trước khi triển khai thực hiện bước tiếp theo của dự án, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Giao thông vận tải Bình Định thẩm định tại Văn bản số 1456/SGTVT-GT ngày 31/7/2023.

- Các nội dung khác của dự án không điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này vẫn thực hiện theo Quyết định số 5168/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh và các quyết định của cấp có thẩm quyền liên quan đến dự án.

Điều 2. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 5168/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Giao thông vận tải; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K10.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh